

# MỘT SỐ SUY NGHĨ NHÂN TÌM HIỂU VIỆC GIỚI DẪN HAI DẪN HAI TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẬT BẢN TRONG SGK NGỮ VĂN LỚP 6 VÀ NGỮ VĂN LỚP 9 BỘ CÁNH DIỀU

Lê Thời Tân, Lương Hải Vân, Hoàng Thị Minh Thảo  
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

**Tóm tắt:** Chương trình giáo dục môn Ngữ văn 2018 cùng sách giáo khoa Ngữ văn mới chú trọng dạy học kỹ năng đọc hiểu tác phẩm theo thể loại. Bài viết này trình bày một số suy nghĩ nhân xem xét việc giới dẫn hai tác phẩm văn học Nhật Bản ở SGK Ngữ văn lớp 6 và lớp 9 bộ Cánh Diều. Hy vọng các suy nghĩ đó góp phần giúp các GV và HS hiểu sâu hơn nữa SGK Ngữ văn mà mình đang sử dụng.

**Từ khóa:** SGK Ngữ văn, thể loại văn học, văn học Nhật Bản, biên soạn

Nhận bài ngày 18.03.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.04.2025  
Liên hệ tác giả: Lê Thời Tân; email: lttan@daihocthudo.edu.vn

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình giáo dục môn Ngữ văn 2018 cùng sách giáo khoa (SGK) Ngữ văn mới chú trọng dạy học kỹ năng đọc hiểu tác phẩm theo thể loại. [1] Bài viết này trình bày một số suy nghĩ nhân xem xét việc giới dẫn hai tác phẩm văn học Nhật Bản ở SGK *Ngữ văn 6* (truyện ngắn *Người thứ bảy* của Murakami Haruki) và *Ngữ văn 9* (trích đoạn “Thời thơ ấu của Hon-đa” từ cuốn hồi kí của Honda Soichiro) bộ Cánh Diều. Hy vọng các suy nghĩ đó góp phần giúp các GV và HS hiểu sâu hơn nữa SGK Ngữ văn mà mình đang sử dụng.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Tác phẩm của Murakami Haruki và việc giới thiệu-trình bày văn bản thiên truyện này của SGK

Tác phẩm của nhà văn Nhật Bản đương đại Murakami Haruki được dẫn học ở *Ngữ văn 9* (Tập hai *Bài 9 BI KỊCH VÀ TRUYỆN*, phần *ĐỌC HIỂU VĂN BẢN*).<sup>1</sup> Cũng như hầu hết các thiên truyện dẫn học ở SGK *Ngữ văn 9* này, thiên truyện ngắn này được SGK lược dẫn. Theo một tập quán không từng được giải thích trước – SGK chưa rõ từ “trích” ngay dưới nhan đề thiên truyện. Chẳng hạn ở trường hợp dẫn lược tác phẩm Murakami Haruki này, ta thấy trình bày trang in SGK như sau [2 tr. 85]:

Người thứ bảy  
(Trích)  
MU-RA-KA-MI HA-RU-KI

Đề ý tới thực tế dẫn dụng văn bản tác phẩm văn xuôi vào SGK ta có thể nói chữ “trích” trên cũng có ba bầy đường. Có kiểu trích một đoạn/trường đoạn nguyên (người trích đặt nhan đề mới), có kiểu lược dẫn (giữ nguyên nhan đề, lược các đoạn nhất định). Trên đây chúng tôi vừa dẫn ví dụ về trường hợp lược dẫn thiên truyện *Người thứ bảy*. Dưới đây lại là

<sup>1</sup> Ta biết SGK bây giờ đã chọn cách phiên âm và viết tên phiên âm kiểu Mu-ra-ka-mi Ha-ru-ki (đồng thời mở ngoặc kèm “nguyên dạng” Murakami Haruki). Việc này khiến cho vào lần đầu tiên dẫn một tên tiếng nước ngoài (trừ tiếng Hán) SGK sẽ mở ngoặc để chưa nguyên danh. Và vào cuối mỗi cuốn SGK sẽ có phụ lục một bảng gọi là “bảng tra cứu tên riêng nước ngoài”.

trường hợp trích đoạn cuốn mà SGK cho là hồi kí – cuốn *Biến giác mơ thành sức mạnh đi tới* (*Bản lí lịch đời tôi*) của Honda Soichiro. Trích đoạn (không liền mạch) này được NBS đặt nhan đề. Trang in SGK trình bày như sau [3 tr.61]:

**Thời thơ ấu của Hon-đa**

HON-ĐA SÔ-I-CHI-RÔ

Một cách nghiêm nhặt mà nói, Honda Soichiro không viết văn bản “Thời thơ ấu của Hon-đa” nào cả (tạm không nói đến việc có HS nào nghĩ “Hon-đa viết “*Thời thơ ấu của Hon-đa*””). SGK nên trình bày chẳng hạn như sau:

**Thời thơ ấu của Hon-đa**

(Trích hồi kí của Honda Soichiro)

Bất kể kiểu nào đi nữa, việc trích-lược như thế của SGK cuối cùng cũng đã tạo ra một văn bản khác với nguyên văn bản tác phẩm. Tất nhiên chúng ta biết vấn đề hạn chế thời gian tiết học cũng như giới hạn số trang của SGK. Tuy vậy, theo thiên ý của chúng tôi - thay vì cứ phải học cho được nhiều tác phẩm kiểu trích lược, trong trường hợp như truyện ngắn, thiết tưởng SGK cũng nên dẫn lấy nguyên vẹn một truyện. Thực tế là hầu hết các thiên truyện (bao gồm các truyện ngắn dẫn ở *Bài 4*) trong *Ngữ văn 9* đều không được dẫn nguyên. Điểm khác là ở chỗ ở các thiên truyện khác nếu có lược phần đầu (hoặc phần cuối) thì SGK thường ghi rõ tóm tắt đoạn đã lược. Trong lúc ở trường hợp *Người thứ bảy*, thay vì nói rõ tóm tắt đoạn mở đầu bị lược thì SGK đã viết: “*Đọc nội dung sau đây để hiểu thêm về đoạn trích: Trong đêm mưa bão, một tốp người trong căn phòng, nghe người đàn ông thứ bảy kể câu chuyện của mình. Ông ta là người cuối cùng kể câu chuyện vào đêm đó*””. [2 tr.85] Suy cho cùng cái “nội dung sau đây” này là từ đâu mà ra? Thực tế giáo viên và học sinh (GV-HS) chỉ là đang tiếp xúc với văn bản *Người thứ bảy* in 6 trang sách giáo khoa với nhiều đoạn lược – cái văn bản lần lượt được gọi là: 1) “văn bản” và là “truyện” (Đọc trước văn bản *Người thứ bảy*, tìm hiểu thêm thông tin về nhà văn Mu-ra-ka-mi Ha-ru-ki; Tóm tắt văn bản và xác định nhân vật chính của truyện *Người thứ bảy*; Truyện *Người thứ bảy* muốn gửi đến bạn đọc thông điệp gì?) [2 tr.85]; 2) “truyện ngắn” (Em có ấn tượng sâu sắc nhất về chi tiết ... nào trong truyện ngắn này?) [2 tr.91]

Như trên vừa nói, văn bản gọi là *Người thứ bảy* (trích) in 6 trang sách giáo khoa này cũng không được tiêu dẫn hay chú thích thuyết minh gì về tình trạng trích lược của nó cả (GV-HS chẳng hạn cũng không biết người biên soạn (NBS) bắt đầu trích từ quãng nào và cũng chỉ tự đoán đã trích đến hết truyện). Nói cách khác cái văn bản giữ nguyên nhan đề *Người thứ bảy* nhưng lược đi 14 chỗ và có đánh số thành ba phần giữa cuốn SGK này là do NBS tạo ra.<sup>2</sup>

Chỉ rõ như thế thì ta sẽ thấy - một cách nghiêm nhặt – việc SGK lần lượt dùng các từ “văn bản *Người thứ bảy*”, “văn bản”, “đoạn trích”, “truyện”, “truyện ngắn” để gọi nó đều là không xác đáng. Chúng ta chỉ có một “văn bản *Người thứ bảy*” thấy trong tập sách *Bóng ma ở Lexington* và đó là một thiên truyện, một truyện ngắn. SGK có vẻ như đã đánh lẫn cả hai (*Người thứ bảy* trong *Bóng ma ở Lexington* và bản trích học ở SGK) vào với nhau bằng loạt từ dùng “văn bản *Người thứ bảy*”, “văn bản”, “đoạn trích”, “truyện”, “truyện ngắn” vừa liệt kê đó. Tất cả những phân tích trên đây gây cảm giác sẫm soi khắt khe đối công việc biên soạn SGK Ngữ văn hiện nay nhưng theo chúng tôi việc phân tích đó là điều phải làm

<sup>2</sup> SGK sau khi dẫn “văn bản” tác phẩm trích học luôn có phần câu hỏi hướng dẫn đọc hiểu. Xem câu hỏi hướng dẫn đọc hiểu sau để thấy mục đích của việc đánh số phân định các phần văn bản *Người thứ 7* của SGK: “2. Nội dung chính của mỗi phần được đánh số trong văn bản bằng một câu ngắn gọn” [2 tr.91] Bên cạnh việc đánh số đoạn vào văn bản, SGK còn “phụ kèm” đọc theo văn bản tác phẩm trích học những lời “gợi ý” hay “định hướng” đọc hiểu đoạn trích. Những lời “gợi ý” hay “định hướng” đọc hiểu này chủ yếu cũng chỉ để dẫn dắt đọc hiểu về nội dung tình tiết.

khi giờ đây các tác giả chương trình môn học và SGK Ngữ văn tỏ ra đặc biệt ưa dùng các thuật ngữ “văn bản” và “thể loại”.

NBS tự tin việc trích lược đó không làm sai lệch đi sự tiếp nhận nội dung chủ đề thiên truyện. Trong lúc suy cho cùng việc trích lược đó phản ánh cách đọc hiểu thiên truyện của chính NBS trước hết. Chúng tôi hoàn toàn thông cảm với cái khó khăn tiền định của truyền thống “trích giảng” trong dạy học văn. Tuy vậy như ở trường hợp tác phẩm *Người thứ 7* này ta cũng phải biết rằng ít ra vài ba đoạn bị lược ở cuối thiên truyện nếu được đọc nguyên thì mới khiến cho người đọc hiểu được vì sao nhân vật “tôi” đã có thể quyết định quay lại nơi đã “tránh xa...gần như bốn mươi năm” (do lược đoạn nhân vật “tôi” kể chuyện ngấm tập tranh của K - tập tranh do người anh ở quê gửi cho “tôi” nhân khi dỡ nhà ở quê) và tiếp đó cũng không bị cảm thấy trần thuật “Tôi không còn nằm mơ thấy ác mộng nữa” đọc nghe đột ngột (do lược đoạn kể cảm giác trong giấc mơ thấy đang dõi nhìn trời mây bỗng thành linh ngã xuống con sóng lớn). Theo thống kê của chúng tôi, “văn bản” *Người thứ bảy* trong SGK có cả thảy 14 chỗ lược trích. Nếu ta đánh số thứ tự cho các đoạn lược trích thì hai đoạn lược quan trọng nhất nói trên là đoạn thứ 12 và đoạn thứ 14. Đoạn thứ 12 nằm giữa hai câu sau: “*Đến mùa xuân năm ngoái, tôi đã quay lại bờ biển nơi K bị con sóng cuốn trôi. [...] Nhà của K cũng không còn,...*” [2 tr.89]; Đoạn thứ 14 nằm giữa hai câu sau: “*Cuối cùng tôi cũng đã tìm được đường để trở về. [...] Tôi không còn nằm mơ thấy ác mộng nữa.*” [2 tr.90]. Nói chính xác hơn - giữa hai lần lược [...] này còn một đoạn lược ngắn khác nữa.

## 2.2. Về việc giới dẫn đọc hiểu tác phẩm Murakami Haruki theo đặc điểm thể loại của SGK

Điều đáng nói là dù đó là một truyện ngắn nhưng giới thiệu dẫn giải trong bài nói chung không làm cho GV và HS chú ý đúng mức tới điều đó. Thật vậy, có thể nói từ đầu cho đến cuối NBS thường vẫn sử dụng cách gọi “văn bản” mỗi khi có dịp. Ngay từ đầu ở mục 1. **Chuẩn bị** SGK trình bày yêu cầu thứ nhất “- Đọc trước văn bản *Người thứ bảy*; tìm hiểu thêm thông tin về nhà văn Mu-ra-ka-mi Ha-ru-ki”. Sang yêu cầu chuẩn bị thứ 2, SGK chuyển qua dùng cách gọi “đoạn trích”: “- Đọc nội dung sau đây để hiểu thêm đoạn trích” [2 tr.85]. Duy nhất một lần ở câu hỏi cuối cùng trong phần câu hỏi hướng dẫn đọc hiểu (đặt ngay dưới “văn bản” tác phẩm trích học) ta mới thấy SGK gọi rõ đó là “truyện ngắn” [2 tr.91]. Trong năm câu hỏi trước câu hỏi cuối này SGK hoặc gọi bằng từ “văn bản” hoặc chỉ gọi là “truyện” (GV-HS đều đã biết truyện là tên gọi chung của khá nhiều tiểu loại khác bên cạnh truyện ngắn) [2 tr.91]:

1. Tóm tắt văn bản và xác định nhân vật chính của truyện *Người thứ bảy*.
2. Nêu nội dung chính của mỗi phần được đánh số trong văn bản bằng một câu ngắn gọn.
4. Hình ảnh con sóng dữ dội và nụ cười của nhân vật K trong con sóng được nhắc lại nhiều lần có ý nghĩa và tác dụng gì trong việc thể hiện nội dung truyện?
5. Truyện *Người thứ bảy* muốn gửi đến bạn đọc thông điệp gì? Đoạn kết của truyện có phải là nội dung thông điệp ấy không? Vì sao?
6. Em có ấn tượng sâu sắc nhất về chi tiết (hình ảnh, sự việc, nhân vật, lời thoại,...) nào trong truyện ngắn này? Vì sao? [tr.91]

Như thấy trên, đến đây cách gọi chủ yếu vẫn dùng từ “văn bản” (câu hỏi 1 và câu hỏi 2). Trong hai câu tiếp theo (câu hỏi 4 và câu hỏi 5), NBS chuyển qua gọi là “truyện”. Chỉ đến câu hỏi sau cùng (câu 5) ta mới thấy duy nhất một lần gọi thẳng thể loại “truyện ngắn”. Dĩ nhiên ta cũng hiểu tùy từng văn cảnh cụ thể mà các từ “văn bản” hay “truyện” hay “tác phẩm” hay “thiên/bài” sẽ được cân nhắc để chọn dùng. Mặc dù thế một khi tác phẩm đem học là một mẫu thực sự của thể loại đã được giới thiệu thì không có lý do gì để tránh “gọi tên” thể loại của nó ra cả. Tất nhiên GV và HS ngay từ đầu đều được biết *Người thứ bảy* là

“truyện” (“văn bản” đọc hiểu này chẳng phải được học ở bài học đề rõ *BÀI 9 BI KỊCH VÀ TRUYỆN*) [2 tr.77].

Nhân tiện cũng nên chỉ rõ, mặc dù Bài 4 (*Ngữ văn 9*) chuyên về truyện ngắn, nhưng SGK cũng không chú ý trực diện trình bày kiến thức thể loại truyện ngắn. Phần YÊU CẦU CẦN ĐẠT của bài học này thậm chí còn không nhắc tên từ “truyện ngắn”. Phần KIẾN THỨC NGỮ VĂN lập mục 1. *Nội dung và hình thức của văn bản văn học* – một khái quát hóa cao độ (*văn bản văn học*) chứ không cố ý tập trung vào chủ đề “truyện ngắn” của bài học. Thậm chí trong suốt bài học này SGK không hiểu sao dường như đã cố ý tránh dùng từ “truyện ngắn” [4 tr.76]. Ít ra ta thấy SGK trong phần câu hỏi hướng dẫn đọc hiểu ngay sau mỗi truyện ngắn dẫn học trong bài này tuyệt nhiên không dùng lấy một lần từ “truyện ngắn”. Trước sau các câu hỏi đó chỉ một mục dùng từ “truyện”.<sup>3</sup> Tình hình đó khiến ta phải tự hỏi phải chăng SGK ở đây thực ra đang dùng từ “truyện” thay thế cho từ “truyện ngắn”? Phải chăng “truyện” và “truyện ngắn” trở thành từ đồng nghĩa và SGK đang xem *truyện ngắn* cũng là *truyện* thể thôi!

Vậy một khi tác phẩm truyện ngắn của nhà văn Nhật Bản đương đại này không dẫn học ở bài chuyên về truyện ngắn (*Bài 4 Ngữ văn lớp 9 Tập 1*) mà lại dẫn học ở *Bài 9 BI KỊCH VÀ TRUYỆN* nhưng lại cũng không được trực diện giới thiệu rõ là *truyện ngắn* thì GV-HS có thể vin dựa vào đâu để cùng xác nhận nhanh và ngay với nhau đó là truyện ngắn? Một người đọc kĩ SGK nếu nhớ lại được đoạn giới thiệu sau đây ở *BÀI MỞ ĐẦU (NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC SÁCH NGỮ VĂN lớp 9)* thì mới tìm được đáp án [4 tr.5]:

#### NỘI DUNG SÁCH NGỮ VĂN 9

##### I. HỌC ĐỌC

##### 1. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỆN

Sách *Ngữ văn 9* tập trung dạy cách đọc văn bản truyện thông qua một số tác phẩm tiêu biểu.

**Truyện thơ Nôm** có các văn bản *Cảnh ngày xuân*, *Kiều ở lầu Ngưng Bích* trích *Truyện Kiều* của Nguyễn Du; *Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga*, *Lục Vân Tiên gặp nạn* của Nguyễn Đình Chiểu.

**Truyện ngắn** gồm: *Làng* (Kim Lân), *Ông lão bên chiếc cầu* (O-nít Hê-minh-uê – Ernest Hemingway), *Chiếc lược ngà* (Nguyễn Quang Sáng), *Chiếc lá cuối cùng* (O’ Hen-ri – O’ Henry), *Những con cá cờ* (Trần Đức Tiến), *Người thứ bảy* (Mu-ra-ka-mi Ha-ru-ki – Murakami Haruki), *Chị tôi* (Nguyễn Thị Thu Huệ).

**Truyện truyền kì** có các văn bản *Chuyện người con gái Nam Xương* (Nguyễn Dữ), *Dế chọi* (Bồ Tùng Linh).

**Truyện trinh thám** gồm các đoạn trích *Vụ cải trang bất thành* (trích *Sơ-lốc Hô-m* – Sherlock Holmes) của A-thơ Cô-nan Đoi-lơ (Arthur Conan Doyle), *Gói thuốc lá* của Thế Lữ.

Ngoài một số yêu cầu chung về đọc hiểu văn bản truyện, các em cần nhận biết và phân tích được đặc điểm một số thể loại mới được học ở sách *Ngữ văn 9* như truyện thơ Nôm, truyện truyền kì, truyện trinh thám. [...].

Kê ra trong tình hình dạy học cũng như kiểm tra đánh giá nhất nhất đều lấy trình bày tường minh giấy trắng mực đen ở SGK làm chỗ dựa, GV và HS hẳn sẽ rất yên tâm mà cũng thấy “tiện lợi” khi chẳng hạn cuối văn bản trích đoạn *Người thứ bảy* SGK sẽ chưa xuất xứ nguồn dẫn văn bản là (nếu có ấn phẩm này): “theo *Tuyển tập truyện ngắn Murakami Haruki*, NXB...”. Không may văn bản trích đoạn *Người thứ bảy* này của SGK là trích từ tập sách dịch bìa đề *Bóng ma ở Lexington* xuất bản bởi Nxb Đà Nẵng - một nhan đề không

<sup>3</sup> Bài 4 này dẫn *Làng* (Kim Lân), *Ông lão bên chiếc cầu* (Ernest Hemingway), *Chiếc lược ngà* (Nguyễn Quang Sáng), *Chiếc lá cuối cùng* (O’ Henry). Cứ dưới mỗi truyện ngắn được dẫn đó là một phần 6 câu hỏi hướng dẫn đọc hiểu đi kèm. Không một câu hỏi nào trong tổng số 24 câu hỏi đó dùng lấy một lần từ “truyện ngắn”.

kèm thông tin thể loại tác phẩm.<sup>4</sup> Thật vậy, nếu sự trình bày của SGK về thể loại của tác phẩm dẫn học đã vừa không dễ theo dõi lại cũng không “mười mười” khả dẫn thì chính những chi tiết thông tin như trên là rất quý hóa: chúng có thể giúp GV yên tâm nêu một câu hỏi kiểm tra hay làm đề thi kiểu “Thể loại của *Người thứ bảy* là gì?”. Về phía HS thì các em cũng có thể quả quyết chọn lấy đáp án “chắc ăn” nhất. Tất nhiên cũng có trường hợp SGK “tự” quy loại thể loại cho tác phẩm. Chẳng hạn đối với cuốn *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới (Bản lí lịch đời tôi)* của Honda Soichiro. *Ngữ văn 6 Tập 1* sử dụng đoạn trích *Thời thơ ấu của Hon-đa* làm văn bản phần THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU (tr.61-64) tại *Bài 3 Kí (Hồi kí và Du kí)*. SGK đề rõ nguồn dẫn văn bản: Hon-đa Sô-i-chi-rô, *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới (Bản lí lịch đời tôi)*, Nguyễn Trí Dũng dịch, NXB Văn hóa Sài Gòn – Báo Sài Gòn giải phóng, Thành phố Hồ Chí Minh, 2006. Thực tế ấn bản này bìa không đề thông tin thể loại nhưng trong lời tựa dịch giả gọi là tự truyện [5 tr.5].<sup>5</sup> Giới thiệu về sách này tại Việt Nam nhìn chung đều gọi là tự truyện. Sớm nhất chẳng hạn có bài “Ra mắt cuốn tự truyện của Honda Soichiro” trên <https://thanhnien.vn>. Sa pô bài báo: “Ngày 12.1, tại TP.HCM, Báo Sài Gòn Giải Phóng hợp báo ra mắt cuốn tự truyện của ông Honda Soichiro, nhà kinh doanh lỗi lạc của Nhật Bản, với tựa: *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới* do Báo Sài Gòn Giải Phóng kết hợp với NXB Văn hóa Sài Gòn và Trường doanh thương Trí Dũng ấn hành.” [6]. Thực ra phụ đề 私の履歴書 (*watashi nojire kisho - Lý lịch cá nhân*) đi kèm nhan đề nguyên tác 夢を力に (*yume o chikara ni - Biến ước mơ thành sức mạnh*) ở trang bìa ấn bản Nhật ngữ vốn chỉ chuỗi các tự truyện của các nhân vật nổi tiếng đăng dài kì ở trang cuối (mục văn hóa) của ấn bản buổi sáng của tờ Nihon Keizai Shimbun [7].<sup>6</sup> Kể ra trong tính cách là kiến thức ngữ văn phổ thông việc biết đó là một cuốn tự truyện hay là một cuốn hồi kí kể cũng không phải chuyện quá quan trọng. Hiện tại SGK này không thấy nói đến thể loại tự truyện nhưng biết đâu nay mai có thêm bộ SGK của nhóm biên soạn nào khác dẫn cuốn này như là một dẫn chứng của thể loại tự truyện thì các giáo viên ra đề lại nên chú ý thống nhất vậy.

Một giáo viên theo dõi SGK *Ngữ văn 9* từ *BÀI MỞ ĐẦU* cho đến *BÀI 4 TRUYỆN NGẮN* sẽ tự thấy giới thiệu về truyện của SGK gợi ý cách hiểu xem truyện là một thể loại (bên cạnh vài thể loại khác như thơ, kịch) và thể loại truyện này bao gồm các loại nhỏ (chúng tôi đã dùng từ “tiểu loại”). Vấn đề là ở chỗ SGK không thực sự hệ thống hóa khi giới thiệu các thể loại (có cả vấn đề không thực sự rõ ràng trong việc sử dụng thuật ngữ “thể loại”). Thật vậy, một khi đã coi truyện là một thể loại bao gồm các tiểu loại thì không nên gọi lại các tiểu loại bao gồm đó là “thể loại” nữa (không dùng chung một khái niệm thể loại vừa cho cả hệ thống vừa cho cả tiểu loại tòng thuộc hệ thống. Tình trạng này không chỉ diễn ra ở việc giới thiệu thể loại truyện mà cũng là tình trạng chung của SGK khi giới thiệu kí, kịch - những thể loại lớn gồm các “tiểu thể” nhất định.

Như đã thấy thiên truyện ngắn *Người thứ bảy* đã được dẫn học ở *Bài 9 Bi kịch và Truyện*. Vì sao tác phẩm này không được học ở *Bài 4* (Bài dành cho thể loại này)? Vì sao SGK đã tổ chức hệ thống bài học theo chuỗi các tiểu thể truyện (*Truyện thơ Nôm, Truyện*

<sup>4</sup> Trình bày của SGK về thông tin tên sách nguồn này như sau: (*Bóng ma ở Lexington* (Lexington), PHẠM VŨ THỊNH DỊCH, NXB Đà Nẵng, 2007). Theo chúng tôi trình bày thông tin nguồn ngữ liệu này kể cũng nên được điều chỉnh. Trong trường hợp nêu tên sách đã xuất bản như ở đây chúng tôi nghĩ tên sách in thế nào thì nên dẫn nguyên thể đó, tức nên viết: Haruki Murakami, *Bóng ma ở Lexington* (Phạm Vũ Thịnh dịch), NXB Đà Nẵng, 2007. Thay vì tự thay từ phiên âm kiểu *Le-xinh-ton* cùng mở ngoặc ghi kèm nguyên danh Lexington.

<sup>5</sup> Tiếng Nhật gọi là 履歴書風の自伝 (“resume-style autobiography”).

<sup>6</sup> Dịch giả đã khéo léo dịch kèm vào nhan đề sách thành *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới (Bản lí lịch đời tôi)*. Ngoài ra dịch giả cũng chưa thêm “phiên âm” nguyên nhan đề sách YUME O CHIKARA NI. Tác giả bài báo “Ra mắt cuốn tự truyện của Honda Soichiro” nhằm đó là tên người chấp bút khi viết: “Qua gần 300 trang của tự truyện này do Yume O Chikara Ni chấp bút ghi lại và Nguyễn Trí Dũng dịch, bạn đọc Việt Nam tìm hiểu những trang đời đầy kịch tính của một nhân vật sống động, có thực, và có thể đối chiếu với chính mình trong những ước mơ làm giàu cho đất nước.” [6].

ngắn, *Truyện truyền kì và truyện trinh thám*) rồi bỗng dung lại lập thêm bài nhan đề “*Bi kịch và Truyện*” để học bổ sung vài truyện ngắn? Đó đều là những câu hỏi đáng để cho GV và HS cố gắng tìm hiểu. Tất nhiên cũng có thể coi những câu hỏi đó là không cấp thiết, dù sao SGK đã soạn thì cứ vậy dạy và học. Nhưng cũng có câu hỏi – chẳng hạn “Cách nêu câu hỏi kiểm tra hiểu biết HS về thể loại tác phẩm?” thì không thể lảng tránh được. Ví dụ ta có thể đánh giá như thế nào về các câu hỏi kiểu: 1) “Thể loại của *Người thứ bảy* là gì?” 2) “*Bài kí Thời thơ ấu của Hon-đa* được trích từ một tác phẩm thuộc thể loại kí gì?”.

Về câu hỏi 1): Có thể trả lời “*Người thứ bảy* là tác phẩm thể loại truyện” mà cũng có thể trả lời “*Người thứ bảy* là tác phẩm thể loại truyện ngắn”. Đó là vì SGK đã gọi *truyện* là *thể loại* đồng thời cũng gọi *truyện ngắn* là *thể loại* (mặc dù SGK đã giới thiệu truyện như một thể lớn bao gồm các thể nhỏ).

Về câu hỏi 2): *Thời thơ ấu của Hon-đa* thực tế là là một trích đoạn được người trích đặt cho nhan đề như thế. Và do vậy nó không là một “bài” nhưng ta cứ tạm chấp nhận cách gọi “bài kí” vì SGK chẳng phải đã giới thiệu rằng: “*Kí* trong sách *Ngữ văn 6* gồm: văn bản *Trong lòng mẹ* trích từ hồi kí *Những ngày thơ ấu* của Nguyễn Hồng ghi lại tình mẫu tử sâu nặng; đoạn trích du kí *Đông Tháp Mười mùa nước nổi* của Văn Công Hùng ghi chép về cảnh sắc thiên nhiên, con người vùng đất phương Nam. Đó còn là những dòng hồi ức về tuổi thiếu niên với những kỉ niệm đầy thú vị của tác giả Hon-đa Sô-i-chi-rô (Honda Soichiro) – nhà sáng lập hãng Hon-đa nổi tiếng Nhật Bản. Qua các bài kí này, em sẽ cảm nhận được thể nào là tình mẫu tử thiêng liêng; hiểu thêm những phẩm chất mà tuổi vị thành niên cần có cho một tương lai tốt đẹp, thấy được cảnh trí, con người, nơi ăn ở, sinh hoạt... của mọi miền đất nước.”. Trên thực tế, giới thiệu của SGK hàm ý *kí* là một *thể loại* bên cạnh thể loại *truyện, kịch, thơ*, vì vậy GV-HS có thể gọi “thể loại kí”. Nhưng cũng như *truyện, kí* có nhiều “*tiểu loại*” và vì vậy nên câu hỏi 2) này mới có thể hỏi “thuộc thể loại kí gì”. Đáp án chắc chắn nhất là “*Thời thơ ấu của Hon-đa* được trích từ một tác phẩm thuộc thể hồi kí”. Dù bình thường dường như ta có thể nói “thể loại hồi kí”, “thể loại du kí”,... (các tiểu loại thuộc thể loại kí này cũng như các tiểu loại thuộc thể loại truyện - SGK chẳng phải cũng đã gọi truyện ngắn, một tiểu thể của thể loại truyện là “thể loại truyện ngắn”) nhưng GV-HS đọc kĩ SGK *Ngữ văn 6* thì sẽ cho đáp án “thể hồi kí” (chứ không là “thể loại hồi kí”) mới là chính xác – vì họ nhớ ở phần câu hỏi hướng dẫn đọc hiểu văn bản *Thời thơ ấu của Hon-đa* SGK đã dùng cách nói này (câu hỏi 3 trang 64 *Ngữ văn 6 Tập 1*: Đặc điểm của thể *hồi kí* được thể hiện ở văn bản này như thế nào?). Tất nhiên ở đây đang nói trong phạm vi SGK *Ngữ văn 6*. Lên đến lớp 11 SGK lại chuyển sang cách gọi “mỗi thể loại của kí”. Đến đây GV-HS lại có thể trả lời đó là “thể loại hồi kí” thay vì trả lời đó là “thể hồi kí”! [8 tr.6]<sup>7</sup> Việc trình bày về các câu hỏi tự đề ra trên đây chẳng qua là cũng chỉ là một giả định. Nhưng giả định này nảy sinh từ việc đọc sâu SGK và nó hẳn là hệ quả của hiện trạng biên soạn SGK. GV-HS mong mỗi một cách biên soạn hệ thống hóa, tường minh để tránh khỏi mất công sức vì những câu hỏi giả định trên.

### 3. KẾT LUẬN

Bài viết này xem xét việc giới thiệu hai tác phẩm văn học Nhật Bản ở SGK *Ngữ văn 6* (truyện ngắn *Người thứ bảy* của Murakami Haruki) và *Ngữ văn 9* (trích đoạn “*Thời thơ ấu của Hon-đa*” từ cuốn hồi kí của Honda Soichiro) bộ Cánh Diều. Phân tích kĩ lưỡng của chúng tôi cho thấy SGK chưa thực sự hệ thống hóa và đặc biệt là chưa chú ý đầy đủ tới việc

<sup>7</sup> BÀI MỞ ĐẦU (mục ĐỌC HIỂU VĂN BẢN KÍ) *Ngữ văn 11*: “Tác phẩm kí được học ở *Ngữ văn 11* gồm tùy bút, tản văn và truyện kí. (...) Khi đọc kí, cần nắm được các đặc điểm chung và riêng mỗi thể loại của kí. Chẳng hạn, tùy bút ghi chép lại một cách tự do...” [8 tr.6]. Giới dẫn này dĩ nhiên cho phép GV và HS hiểu tùy bút là một thể loại.

nhất quán trong việc sử dụng thuật ngữ. Điều đó đưa đến khó khăn thực sự cho GV-HS - nhất là với những ai sẵn lòng đọc kỹ SGK. Những phân tích tuế toái của chúng tôi đối việc trình bày bài học của SGK gợi cảm giác “bối lung tìm vết”, nhưng chúng tôi xáo xói vấn đề chỉ luôn với ý thức góp phần chia sẻ nhận thức với giáo viên và học sinh-những người chọn sử dụng bộ SGK với tất cả niềm hy vọng thực hiện công việc dạy và học ngày một tốt hơn.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông Môn Ngữ văn*, <https://data.moet.gov.vn/index.php/s/KNfGVJAhcwuS2Uk#pdfviewer>
2. Nguyễn Minh Thuyết (tổng chủ biên, 2024), *Ngữ văn 9* (Tập 2, bộ *Cánh diều*), Nxb ĐHSP TP HCM.
3. Nguyễn Minh Thuyết (tổng chủ biên, 2021), *Ngữ văn 6* (Tập 1, bộ *Cánh diều*), Nxb ĐHSP TP HCM
4. Nguyễn Minh Thuyết (tổng chủ biên) (2024), *Ngữ văn 9* (Tập 1, bộ *Cánh diều*), Nxb ĐHSP TP HCM.
5. Honda Soichiro (2006), *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới (Bản lí lịch đời tôi)*, Nguyễn Trí Dũng dịch, Nxb Văn hóa Sài Gòn – Báo Sài Gòn giải phóng, Thành phố Hồ Chí Minh, 2006.
6. Giao Hường (2007), “Ra mắt cuốn tự truyện của Honda Soichiro”, <https://thanhnien.vn/ra-mat-cuon-tu-truyen-cua-honda-soichiro-185280107.htm>, 12/01/2007, truy cập 10/3/2025.
7. 本田宗一郎 『夢を力に』 日本経済新聞社〈日経ビジネス人文庫〉2001年。ISBN 978-4532190699.
8. Nguyễn Minh Thuyết (tổng chủ biên, 2024), *Ngữ văn 11* (Tập 1, bộ *Cánh diều*), Nxb ĐHSP TP HCM.

### SOME THOUGHTS ON UNDERSTANDING THE INTRODUCTION OF TWO JAPANESE LITERATURE WORKS IN THE TEXTBOOKS OF LITERATURE AT GRADE 6 AND LITERATURE AT GRADE 9 OF CANH DIEU SERIES)

**Abstract:** *"The Vietnamese General Education Literature Program" (2018) with the new Literature Textbook focuses on teaching reading comprehension skills genres of texts. This article presents some thoughts on the introduction of two Japanese literary works in the Literature textbooks for grades 6 and 9 of the Canh Dieu series. Hopefully these thoughts will help teachers and students better understand the Literature textbooks they are using.*

**Keywords:** *Literature textbook, genres of texts, Japanese literary works, compilation*